Market Highlight

17 October 2014

HOSE 17/10/2014

VNINDEX	585.28	-1.88	-0.32%
KLGD		130,527,827	CP
GTGD		2,524.95	Tỷ
GTR NDTNN	-	367.51	Tỷ
CP Tăng giá		148	CP
CP Giảm giá		71	CP
CP Đứng giá		85	CP

HNX 17/10/2014

HNXINDEX	87.64	0.44	0.50%
KLGD		85,207,108	CP
GTGD		1,186.90	Tỷ
GTR NDTNN	-	27.87	Tỷ
CP Tăng giá		147	CP
CP Giảm giá		70	CP
CP Đứng giá		162	CP

VN30 & HNX30 INDEX

VN30	624.77	1.01	0.16%
HNX30	175.55	1.63	0.94%

Tâm điểm

- **Nỗ lực bắt đáy giúp thị trường hồi phục cuối phiên**
- **Thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức trung bình thấp**
  Tổng giá trị giao dịch cả 2 sàn đạt mức khoảng 3711.8 tỷ đồng
- **VAMC giảm lãi các khoản nợ xấu VND xuống 10,3%/năm**
  Lãi suất áp dụng với các khoản nợ bằng VND là 10,3%/năm
  DVO
- **Công ty Mỹ xây trung tâm năng lượng hạt nhân tại Việt Nam**
  Thỏa thuận hạt nhân giữa Mỹ và Việt Nam trị giá 10 tỷ USD
  CNN
- **Dự trữ ngoại hối của Nga giảm mạnh nhất 4 tuần vì "cứu" nội tệ**
  Dự trữ ngoại tệ Nga giảm 3 tỷ USD
  DVO
- **Công ty mẹ FIT lãi 92,4 tỷ đồng 9 tháng, gấp 5 lần cùng kỳ**
  FIT lãi sau thuế 24,7 tỷ đồng quý 3, tăng mạnh gần 62% so với quý 3/2013
  Gafin
- **PVD: Lợi nhuận sau thuế 9 tháng ước đạt 1.900 tỷ đồng**
  Lợi nhuận sau thuế của PV Drilling đã vượt 16% kế hoạch năm
  DVO

Thị trường / Ngành

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Theo thị trường					
HOSE	1,053,160	14.7	2.8	19.4%	10.5%
HNX	142,882	14.5	1.8	9.3%	4.5%
Toàn bộ thị trường	**1,196,042**	**15.5**	**3.2**	**19.9%**	**10.2%**
Theo ngành					
Nhựa, cao su & sợi	7,375	6.7	0.9	13.6%	9.1%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	19,749	9.0	1.5	16.3%	10.9%
Thép và sản phẩm thép	36,619	16.0	2.0	20.2%	9.3%
Khai khoáng	12,359	72.1	5.6	0.2%	-0.1%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	24,270	16.8	1.5	11.0%	7.4%
Xây dựng	31,937	52.3	1.2	-1.4%	2.0%
Máy công nghiệp	8,533	9.0	1.3	15.0%	10.2%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	10,935	8.7	1.5	19.0%	13.7%
Lốp xe	8,400	10.4	3.0	27.5%	11.8%
Nuôi trồng nông & hải sản	20,658	12.0	1.8	17.1%	6.3%
Thực phẩm	193,693	23.6	4.1	20.6%	16.2%
Dược phẩm	15,160	10.5	2.9	24.9%	16.4%
Phần mềm	17,393	10.8	2.2	21.5%	9.2%
Sản xuất & phân phối điện	26,356	12.7	1.4	11.4%	6.3%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	201,861	16.5	5.4	33.0%	22.6%
Bảo hiểm nhân thọ	26,674	21.8	2.3	10.2%	2.1%
Môi giới chứng khoán	27,307	13.5	1.6	9.6%	7.2%
Ngân hàng	236,853	11.0	1.2	10.6%	0.9%
Bất động sản	182,861	18.6	4.1	23.0%	5.5%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	48,841	11.0	2.2	22.6%	9.4%

VietinBankSc
306 Ba Trieu
Hai Ba Trung
Hanoi
Vietnam
Tel: (844) 3974 7952
Fax: (844) 3974 1760
www.vietinbanksc.com.vn

Thống kê thị trường

- HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Vui lòng tham khảo điều khoản sử dụng ở trang cuối

VietinBankSc © 2013

Trịnh Thị Thu Phương
thuphuong@vietinbanksc.com.vn

► Tin kinh tế

VAMC giảm lãi các khoản nợ xấu VND xuống 10,3%/năm

Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC) vừa có thông báo điều chỉnh lãi suất đối với các khoản nợ xấu đã mua. Theo đó, lãi suất áp dụng với các khoản nợ bằng VND là 10,3%/năm, giảm so với mức 10,7%/năm trước đó. Lãi suất các khoản nợ xấu bằng USD cũng được điều chỉnh từ mức 4,8%/năm xuống 4,7%/năm trong khi lãi suất cho các khoản nợ xấu bằng Euro giữ nguyên mức 5,7%/năm. Mức lãi suất này áp dụng đối với các khoản nợ xấu được VAMC chấp thuận điều chỉnh lãi suất trong quý IV/2014.

Công ty Mỹ xây trung tâm năng lượng hạt nhân tại Việt Nam

Tập đoàn năng lượng hạt nhân Lightbridge (Mỹ) đã ký thoả thuận với Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam (Vinatom) xây dựng một trung tâm nghiên cứu năng lượng hạt nhân trị giá 500 triệu USD. Đây là giao dịch kinh doanh đầu tiên về lĩnh vực hạt nhân dân sự giữa Việt Nam và Mỹ, sau khi hiệp định hạt nhân Mỹ - Việt Nam (còn gọi là hiệp định 123) có hiệu lực từ ngày 3.10 qua. Thoả thuận hạt nhân Mỹ - Việt Nam sẽ mở ra cơ hội cho các tập đoàn Mỹ vào thị trường điện hạt nhân trị giá 10 tỉ USD của Việt Nam và sẽ tăng lên 50 tỉ USD vào năm 2030, theo ước tính của Bộ Thương mại Mỹ. Đây là thị trường điện hạt nhân lớn thứ hai tại Đông nam châu Á (sau Trung Quốc), và Việt Nam muốn tăng tỉ trọng điện hạt nhân chiếm 10% trong tổng sản lượng điện quốc gia vào năm 2030.

Dự trữ ngoại hối của Nga giảm mạnh nhất 4 tuần vì "cứu" nội tệ

Theo số liệu của ngân hàng trung ương Nga, dự trữ ngoại tệ giảm 3 tỷ USD xuống 451,7 tỷ USD trong tuần kết thúc vào ngày 10/10. Tuần trước đó, dự trữ ngoại hối của Nga đã giảm 2,1 tỷ USD.
Nắm giữ ngoại tệ của Nga liên tục giảm chủ yếu do các đòn trừng phạt từ phương Tây đã thúc đẩy dòng vốn tháo chạy khỏi Nga tăng mạnh trong nhiều tháng qua. Bên cạnh đó, giá dầu thô xuống thấp nhất 5 năm cũng gián tiếp ảnh hưởng đến nguồn thu ngoại tệ của nước này khi doanh thu xuất khẩu dầu giảm.

Trịnh Thị Thu Phương
thuphuong@vietinbanksc.com.vn

► Tin doanh nghiệp

Công ty mẹ FIT lãi 92,4 tỷ đồng 9 tháng, gấp 5 lần cùng kỳ

Công ty cổ phần Đầu tư F.I.T (HNX: FIT) thông báo kết quả kinh doanh quý 3 và 9 tháng đầu năm 2014 của riêng công ty mẹ:
FIT lãi sau thuế 24,7 tỷ đồng quý 3, tăng mạnh gần 62% so với quý 3/2013. Luỹ kế 9 tháng lãi 92,4 tỷ đồng, hơn gấp 5 lần cùng kỳ. Trong báo cáo tài chính lần này của FIT là số dư đầu tư tài chính dài hạn của công ty đã vọt lên gần 300 tỷ đồng trong đó 232 tỷ đồng số dư đầu tư vào công ty con. Trong 9 tháng đầu năm, công ty đã đầu tư mạnh vào TSC và đưa công ty này thành công ty con với tỷ lệ là 65.01%. FIT đạt doanh thu 12,25 tỷ đồng, tăng nhẹ so với mức 11,62 tỷ đồng cùng kỳ năm trước.

PVD: Lợi nhuận sau thuế 9 tháng ước đạt 1.900 tỷ đồng

Theo Tổng CTCP Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí – PVDriliing (HOSE: PVD):
9 tháng đầu năm, PVD ước đạt trên 15.000 tỷ đồng doanh thu và khoảng 1.900 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, tương ứng tăng 44% và 36% so với cùng kỳ. Với kết quả này, lợi nhuận sau thuế của PV Drilling đã vượt 16% kế hoạch năm (1.650 tỷ đồng). Được biết, hiện nay, hoạt động của các giàn khoan sở hữu vẫn tiếp tục ổn định với hiệu suất hoạt động duy trì trên 98%. Các dịch vụ liên quan đến khoan vẫn giữ tốc độ tăng trưởng tốt như đo địa vật lý giếng khoan khai thác, đo khí karota, dịch vụ cung ứng nhân lực, v.v...Dự án đầu tư giàn khoan PV DRILLING VI vẫn đang thực hiện đúng tiến độ, dự kiến đưa giàn vào hoạt động từ đầu tháng 3/2015, hứa hẹn sẽ có hợp đồng dài hạn, đóng góp vào sự tăng trưởng và hiệu quả sản xuất kinh doanh trong năm 2015.

AAM: Lợi nhuận quý III giảm mạnh, 9 tháng hoàn thành 98% kế hoạch

Công ty Cổ phần Thủy sản Mê Kông (HOSE: AAM) công bố báo cáo tài chính quý III và 9 tháng đầu năm 2014:
Lợi nhuận quý III giảm mạnh chỉ đạt 254 triệu đồng, giảm 86.9% so với cùng kỳ, nhưng nhờ 2 quý đầu năm 2014 lãi lớn (11 tỷ đồng), nên lũy kế 9 tháng đầu năm, AAM đã hoàn thành được 98,3% kế hoạch Lũy kế 9 tháng đầu năm, lợi nhuận sau thuế của AAM đạt 8,54 tỷ đồng.Nguyên nhân sụt giảm lợi nhuận chủ yếu là do trong quý III năm 2014 doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 31,49%, doanh thu tài chính giảm 39,61% so với quý III năm 2013.

Market Highlight

HOSE	17/10/2014	VNINDEX	585.28	-1.88	-0.32%	130,527,827 CP	2,524.95 bil VND

Nỗ lực bắt đáy giúp thị trường hồi phục cuối phiên

VN-Index giảm mạnh giữa phiên và hồi lại về cuối phiên, một cây nến Doji hình thành cho thấy lực cầu tốt khi thị trường giảm sâu về vùng 575 điểm.

- MA10 và MA20 tiếp tục đi xuống cho thấy xu thế hiện tại vẫn là giảm.
- MACD vẫn đang trong vùng tín hiệu bán ra và chưa có dấu hiệu báo mua trở lại.
- RSI (14) giảm xuống dưới mức 30 điểm và đã đi vào vùng quá bán.
- Xu thế giảm điểm vẫn chưa kết thúc nhưng lực cầu tốt vào mua khi thị trường đi vào vùng quá bán. Thị trường có thể có nhịp tích lũy vùng 575 -595 điểm.

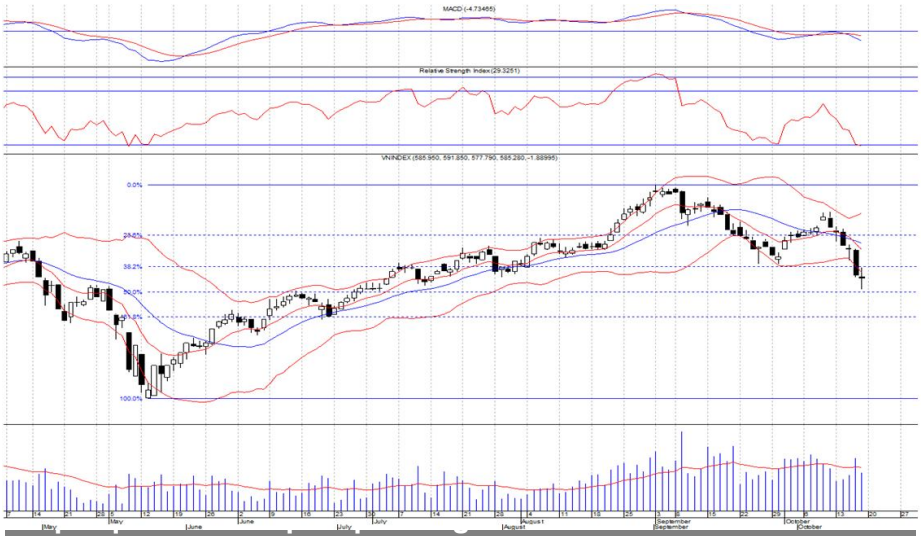

- Thị trường giảm khá sâu giữa phiên khi lực bán ra mạnh ở cổ phiếu Bluechip, thị trường chỉ hồi phục lại khi về lại vùng hỗ trợ 575 điểm
- Thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức trung bình thấp cho thấy dòng tiền chưa thực sự tích cực ở vùng giá cao.
- Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh 367 tỷ đồng, việc bán ròng của khối ngoại sẽ tác động mạnh tới thị trường và tâm lý NĐT. Đây là điểm đáng lo ngại.
- Lực bán của khối ngoại đối với các cổ phiếu vốn hóa lớn đã tác động nhiều tới thị trường, xu thế này có thể còn tiếp diễn và là điều đáng lưu tâm.
- NĐT thận trọng nên chờ tín hiệu tăng trở lại mới tham gia thị trường, việc mua bắt đáy chỉ phù hợp với NĐT chấp nhận mạo hiểm, tránh cổ phiếu đầu cơ.

HOSE Top 5	theo KLGD	
FLC	0.7 (6.7%)	13,322,260
ITA	0.2 (2.4%)	6,906,660
KBC	0.7 (4.7%)	5,441,500
SSI	0.5 (1.7%)	5,430,380
VHG	-0.2 (-1.3%)	4,218,030

HOSE Top 5	theo % tăng	
PDN	2.2 (6.9%)	11,860
AAM	1 (6.8%)	6,470
TIX	1.4 (6.8%)	1,310
FLC	0.7 (6.7%)	13,322,260
HVX	0.4 (6.7%)	30

HOSE Top 5	theo % giảm	
RIC	-1.4 (-7.0%)	400
VLF	-0.5 (-6.8%)	4,550
SGT	-0.3 (-6.8%)	4,470
DTA	-0.4 (-6.8%)	3,290
SCD	-1.8 (-6.8%)	280

HOSE Top 5	Mua ròng NDTNN		
VCB	15,3	tỷ	629,650
HSG	4,6	tỷ	99,680
DVP	2,8	tỷ	60,000
DIG	2,5	tỷ	186,700
HT1	2,1	tỷ	134,870

HOSE Top 5	Bán ròng NDTNN		
PVD	-72,0	tỷ	826,680
GAS	-57,9	tỷ	574,350
HPG	-49,3	tỷ	937,190
VIC	-45,6	tỷ	986,500
MSN	-36,7	tỷ	473,660

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	-8.852.460 -	367.51

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
GAS	1,895.0	100.0	189,500.00	16.9	5.5	33.6%	23.2%
VNM	1,000.1	107.0	107,012.69	17.2	4.7	34.1%	27.1%
VCB	2,665.0	26.4	70,356.54	15.5	1.4	10.6%	1.0%
VIC	1,421.7	46.3	65,822.44	13.7	2.5	27.6%	6.2%
MSN	735.8	78.5	57,760.94	-1,429.7	4.1	-0.3%	-0.1%
CTG	3,723.4	14.3	53,244.69	9.1	1.0	10.7%	1.0%
BID	2,811.2	13.1	36,826.75	9.2	1.1	12.3%	0.7%
BVH	680.5	38.8	26,402.29	21.8	2.3	10.2%	2.1%
PVD	303.0	87.0	26,364.21	11.5	2.2	22.7%	10.7%
HPG	481.9	53.5	25,782.09	9.1	2.4	28.3%	12.8%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
VNS	56.5	44.8	2,533.42	7.1	2.0	51.5	GIU
GMC	11.6	30.6	356.22	6.3	1.6	35.5	GIU
TCM	49.1	33.9	1,664.47	10.9	2.2	33.5	GIU
HAG	789.9	24.9	19,668.49	16.8	1.3	29.5	GIU
HVG	132.0	30.5	4,025.99	34.1	1.6	26.0	BAN
FMC	19.5	22.3	434.85	5.4	1.2	23.0	GIU

Market Highlight

HNX	17/10/2014	HNX-Index	87.64	0.44	0.50%	85,207,108 CP	1,186.90 bil. VND

Nỗ lực bắt đáy giúp thị trường hồi phục cuối phiên

HNX-Index hình thành cây nến xanh tăng điểm với chân nến dài cho thấy lực mua vào khá tích cực khi thị trường giảm sâu.

- Đường MA10 tiếp tục đi xuống và có thể cắt MA20 từ trên xuống, đây là tín hiệu không tích cực về xu hướng thị trường.
- MACD đang giảm và có xu hướng tách xa đường tín hiệu, đây là dấu hiệu không mấy tích cực.
- RSI đạt 43 điểm tăng nhẹ so với phiên trước nhưng lực tăng còn yếu.
- Các chỉ báo vẫn cho thấy thị trường trong xu thế giảm điểm. Ở vùng này đà giảm có thể chững lại nhưng để kiếm lợi nhuận là khá và rủi ro cao.

- Lực bán mạnh giữa phiên đẩy chỉ số giảm mạnh, lực bán chỉ dừng lại khi VNINDEX trên sàn Hồ Chí Minh có dấu hiệu kéo lên ở vùng đáy.
- Thanh khoản vẫn ở mức trung bình thấp đạt 83 triệu cổ phiếu cho thấy dòng tiền vẫn chưa có dấu hiệu vào lại thị trường.
- Khối ngoại tiếp tục bán ròng với 27 tỷ đồng khi mua vào 27 tỷ và bán ra 55 tỷ đồng trên HNX. VCG, SHB, PVS là những cổ phiếu bị bán ra mạnh.
- Thị trường có thể đi ngang một vài phiên nhưng nếu không có tin tốt và dòng tiền vào thì áp lực bán ra có thể còn tiếp tục đẩy thị trường giảm lại.
- NĐT thận trọng nên chờ tín hiệu tăng trở lại mới tham gia thị trường, việc mua bắt đáy chỉ phù hợp với NĐT chấp nhận mạo hiểm, tránh cổ phiếu đầu cơ.

HNX Top 5	theo KLGD	
KLF	0.8 (7.3%)	21,100,340
PVX	0.2 (3.4%)	10,971,500
PVS	-0.9 (-2.1%)	5,648,050
FIT	2 (8.3%)	5,032,900
SCR	0.3 (3.1%)	4,698,410

HNX Top 5	theo % tăng	
C92	1.2 (10.0%)	3,800
NGC	1.5 (10.0%)	25,700
SDG	2.3 (10.0%)	2,800
VDL	2.4 (10.0%)	3,100
TNG	2.1 (9.9%)	340,550

HNX Top 5	theo % giảm	
ASA	-2.2 (-10.0%)	2,200
NDF	-2.5 (-9.7%)	178,100
VC1	-2.2 (-9.6%)	100
CAN	-2.4 (-9.6%)	100
HLC	-0.9 (-9.5%)	200

HNX Top 5	Mua ròng NDTNN		
PVC	3,1	tỷ	101,200
IVS	3,1	tỷ	306,500
PVL	1,0	tỷ	250,200
SHB	0,6	tỷ	71,100
FIT	0,3	tỷ	10,800

HNX Top 5	Bán ròng NDTNN		
PVS	-33,9	tỷ	829,800
VCG	-1,8	tỷ	142,800
EID	-0,4	tỷ	32,000
VE3	-0,3	tỷ	35,500
KLF	-0,3	tỷ	28,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	-334,400	- 27.87

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
PVS	446.7	41.0	18,314.72	10.6	2.2	21.7%	7.1%
ACB	909.8	15.2	13,828.66	20.4	1.2	5.4%	0.4%
SQC	107.3	80.0	8,583.92	- 152.4	7.6	-4.4%	-3.4%
SHB	886.1	8.7	7,708.93	8.9	0.7	8.2%	0.7%
VCG	441.7	12.7	5,609.73	9.7	1.0	10.4%	2.4%
OCH	200.0	25.3	5,060.00	83.3	2.5	2.8%	1.5%
PVI	225.2	18.2	4,097.88	14.1	0.7	4.7%	1.9%
NTP	56.3	46.5	2,619.78	7.3	2.1	22.9%	15.2%
VNR	131.1	19.8	2,595.30	8.6	0.8	12.7%	5.7%
LAS	77.8	33.0	2,568.46	6.6	1.7	27.5%	15.2%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PGS	38.0	34.4	1,307.20	8.3	1.5	NA	TH.DOI
AAA	39.6	15.6	617.76	6.3	0.5	NA	TH.DOI
VND	100.0	15.9	1,589.98	14.5	1.3	NA	TH.DOI
NTP	56.3	46.5	2,619.78	7.3	2.1	NA	TH.DOI
PVC	50.0	31.7	1,585.00	9.5	1.8	NA	TH.DOI
DXP	7.9	44.0	346.50	6.8	1.5	NA	TH.DOI

Chỉ số bình quân ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Hóa chất & Tài nguyên cơ bản					
Hóa Chất					
Nhựa, cao su & sợi	7,375	6.7	0.9	13.6%	9.1%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất khác	19,749	9.0	1.5	16.3%	10.9%
Lâm nghiệp và giấy					
Lâm sản và Chế biến gỗ	2,737	26.1	0.9	3.4%	1.6%
Sản xuất giấy	882	7.6	1.0	12.7%	6.8%
Kim loại					
Thép và sản phẩm thép	36,619	16.0	2.0	20.2%	9.3%
Khai khoáng					
Khai thác than	1,919	3.3	0.8	24.5%	5.3%
Khai khoáng	12,359	72.1	5.6	0.2%	-0.1%
Xây dựng và vật liệu					
Xây dựng và vật liệu					
Vật liệu xây dựng & Nội thất	24,270	16.8	1.5	11.0%	7.4%
Xây dựng	31,937	52.3	1.2	-1.4%	2.0%
Hàng và dịch vụ công nghiệp					
Hàng công nghiệp					
Containers & Đóng gói	2,161	8.2	1.1	16.1%	8.2%
Công nghiệp phức hợp	1,232	10.2	1.3	13.4%	9.6%
Điện tử và thiết bị điện					
Hàng điện & điện tử	1,352	6.8	1.0	13.2%	5.9%
Thiết bị điện	1,900	- 26.7	0.9	1.4%	-0.1%
Công nghiệp nặng					
Xe tải & Đóng tàu	47	14.3	0.6	4.4%	3.1%
Máy công nghiệp	8,533	9.0	1.3	15.0%	10.2%
Vận tải					
Vận tải thủy	9,606	- 3.3	1.1	4.2%	1.1%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	10,935	8.7	1.5	19.0%	13.7%
Dịch vụ vận tải	6,234	8.0	1.6	19.0%	11.7%
Tư vấn & hỗ trợ kinh doanh					
Tư vấn & Hỗ trợ KD	4,656	11.6	1.5	16.2%	7.8%
Đào tạo & Việc làm	250	10.4	0.8	8.4%	3.0%
Nhà cung cấp thiết bị	186	8.1	0.8	11.3%	4.7%
Chất thải & Môi trường	190	2.9	0.9	34.3%	16.1%
Ô tô và Phụ tùng					
Ô tô và Phụ tùng					
Sản xuất ô tô	2,129	17.7	1.1	11.8%	6.3%
Lốp xe	8,400	10.4	3.0	27.5%	11.8%
Thực phẩm và đồ uống					
Bia và đồ uống					
Sản xuất bia	1,563	7.5	1.3	16.5%	9.0%
Vang & Rượu mạnh	309	13.8	2.1	16.9%	10.6%
Đồ uống & giải khát	238	6.8	1.2	14.2%	9.5%
Sản phẩm thực phẩm					
Nuôi trồng nông & hải sản	20,658	12.0	1.8	17.1%	6.3%
Thực phẩm	193,693	23.6	4.1	20.6%	16.2%
Hàng cá nhân và gia dụng					
Hàng gia dụng					
Đồ gia dụng lâu bền	82	20.7	1.0	5.0%	3.8%
Thiết bị gia dụng	2,624	8.8	1.4	14.8%	7.2%
Hàng hóa giải trí					
Điện tử tiêu dùng	607	38.4	1.5	4.0%	2.8%
Hàng cá nhân					
Hàng may mặc	3,400	8.7	1.7	18.6%	7.2%
Giầy dép	11	- 1.6	0.7	-33.3%	-19.0%
Hàng cá nhân	5,923	11.0	2.0	17.9%	9.3%
Thuốc lá					
Thuốc lá	715	- 8.0	1.1	-2.1%	3.6%

Market Highlight

VietinBankSc

17 October 2014

Chỉ số bình quân ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Y tế					
Thiết bị và dịch vụ y tế					
Thiết bị y tế	1,069	17.4	1.0	6.4%	3.7%
Dụng cụ y tế	164	3.3	1.9	38.1%	16.3%
Dược phẩm					
Công nghệ sinh học	192	8.8	1.2	13.4%	9.8%
Dược phẩm	15,160	10.5	2.9	24.9%	16.4%
Bán lẻ					
Phân phối thực phẩm và dược					
Phân phối thực phẩm	254	47.8	0.8	1.7%	0.5%
Bán lẻ					
Bán lẻ phức hợp	722	11.1	1.2	13.2%	7.9%
Phân phối hàng chuyên dụng	2,900	10.7	1.8	17.2%	3.3%
Truyền thông, Du lịch và Giải trí					
Truyền thông					
Dịch vụ truyền thông	10	2.7	0.5	18.3%	11.3%
Sách, ấn bản & sản phẩm văn hóa	1,117	10.3	1.0	9.5%	6.9%
Du lịch và giải trí					
Hàng không	-	#DIV/0!	#DIV/0!	#DIV/0!	#DIV/0!
Khách sạn	5,629	72.2	2.5	2.8%	1.7%
Dịch vụ giải trí	3,849	17.7	1.6	10.3%	8.7%
Vận tải hành khách & Du lịch	2,696	20.5	3.4	23.0%	19.9%
Viễn Thông & Công nghệ thông tin					
Viễn thông cố định					
Viễn thông cố định	68	15.9	0.5	3.1%	1.6%
Phần mềm và dịch vụ máy tính					
Dịch vụ máy tính	742	17.8	1.0	5.6%	2.0%
Internet	326	68.8	0.8	1.1%	0.2%
Phần mềm	17,393	10.8	2.2	21.5%	9.2%
Thiết bị và phần cứng					
Phần cứng	510	17.7	0.9	4.2%	1.6%
Thiết bị văn phòng	298	5.1	1.0	22.4%	17.1%
Thiết bị viễn thông	13,722	35.6	5.1	34.6%	11.6%
Điện nước, xăng dầu và khí đốt					
Sản xuất & phân phối điện					
Sản xuất & phân phối điện	26,356	12.7	1.4	11.4%	6.3%
Nước & khí đốt					
Phân phối xăng dầu & khí đốt	201,861	16.5	5.4	33.0%	22.6%
Nước	1,249	6.7	1.1	16.9%	11.2%
Bảo hiểm, Dịch vụ tài chính, Ngân hàng, Bất động sản					
Bảo hiểm phi nhân thọ					
Bảo hiểm phức hợp	1,395	8.0	1.0	11.6%	3.6%
Bảo hiểm phi nhân thọ	6,812	12.2	0.8	6.4%	2.6%
Tái bảo hiểm	2,687	8.6	0.8	12.7%	5.7%
Bảo hiểm nhân thọ					
Bảo hiểm nhân thọ	26,674	21.8	2.3	10.2%	2.1%
Dịch vụ tài chính					
Tài chính đặc biệt	3,766	45.4	1.2	2.7%	0.8%
Môi giới chứng khoán	27,307	13.5	1.6	9.6%	7.2%
Ngân hàng					
Ngân hàng	236,853	11.0	1.2	10.6%	0.9%
Bất động sản					
Bất động sản	182,861	18.6	4.1	23.0%	5.5%
Tư Vấn, Định giá, Môi giới Bất động sản	11	2.8	0.8	34.7%	11.6%
Dầu khí					
Thiết bị, dịch vụ và phân phối					
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	48,841	11.0	2.2	22.6%	9.4%

P/E: PE 4 quý gần nhất I **P/B**: Hệ số giá / Giá trị sổ sách I **ROE**: Lãi ròng / Vốn CSH I **ROA**: Lãi ròng / Tổng tài sản

- **Nguyễn Hữu Quang** — **Giám đốc Tư vấn Đầu tư**
  quangnh@vietinbanksc.com.vn

- **Nguyễn Quang Sắc** — sacnq@vietinbanksc.com.vn
  - Tổng hợp thông tin vĩ mô
  - Phân tích kỹ thuật
  - Nhận định, bình luận thị trường

- **Nguyễn Thu Hằng** — hangntt@vietinbanksc.com.vn
  - Ngân hàng
  - Thép và sản phẩm thép
  - Dược phẩm

- **Nguyễn Hoài Nam** — namnh@vietinbanksc.com.vn
  - Sản phẩm hóa dầu
  - Phân phối xăng dầu, khí đốt
  - Thiết bị và dịch vụ dầu khí

- **Vũ Ánh Nguyệt** — nguyetva@vietinbanksc.com.vn
  - Nhựa, cao su, sợi
  - Thực phẩm
  - Nuôi trồng nông và hải sản

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.